

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Số: 2653/TTr-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bình Dương, ngày 15 tháng 6 năm 2018

TÒ TRÌNH

Đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành

**Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đối với Tổ trưởng, Tổ phó
Tổ nhân dân tự quản trên địa bàn tỉnh Bình Dương**

VĂN PHÒNG HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

Nghị Số: 001.735
ĐỀN Ngày: 16/06/2018
Chuyển:
Lưu hồ sơ số:

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương.

Ngày 18/11/1999, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Bình Dương ban hành Quyết định số 209/1999/QĐ.UB về việc ban hành quy định tạm thời về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức hoạt động của Tổ nhân dân tự quản (nhân dân tự quản). Từ khi thực hiện mô hình Tổ nhân dân tự quản đến nay, một số quy định không còn phù hợp tình hình thực tế, một số nội dung rất cần thiết lại chưa được quy định, vì vậy phải ban hành văn bản điều chỉnh, bổ sung;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành có liên quan;

Xét đề nghị của Công an tỉnh tại Tờ trình số 55/TTr-CAT-PV28 ngày 12/6/2018 về việc xây dựng nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đối với Tổ trưởng, Tổ phó Tổ nhân dân tự quản trên địa bàn tỉnh Bình Dương; qua xem xét ý kiến của Sở Tư pháp tại Báo cáo Thẩm định số 68/BC-STP ngày 05/6/2018 và kết quả phiên họp thứ 11 - UBND tỉnh khóa IX; Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị HĐND tỉnh xem xét ban hành Nghị quyết về chế độ hỗ trợ đối với Tổ trưởng, Tổ phó Tổ nhân dân tự quản trên địa bàn tỉnh Bình Dương, cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

Tổ nhân dân tự quản được thành lập nhằm giúp lực lượng Công an trong việc nắm tình hình, thực hiện công tác vận động và xử lý kịp thời những tình huống về an ninh trật tự ở cấp cơ sở. Tính đến tháng 10/2017 trên địa bàn toàn tỉnh có 5.762 Tổ nhân dân tự quản với 5.762 Tổ trưởng và 2.303 Tổ phó; trung bình mỗi tổ quản lý từ 36 - 86 hộ, tính bình quân là 44 hộ/tổ.

Qua 18 năm triển khai thực hiện Quyết định số 209/1999/QĐ.UB, đến nay Tổ nhân dân tự quản đã thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, tuyên truyền, vận động và hướng dẫn nhân dân trong tổ thực hiện các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, hương ước, quy ước của địa phương, xây dựng gia đình văn hóa, xây dựng cuộc sống mới, góp phần ổn định sự đoàn kết, gắn bó, giúp đỡ nhau trong cộng đồng dân cư và tích cực tham gia các hoạt động ở cấp cơ sở; đáng ghi nhận là Tổ nhân dân tự quản đã thực hiện tốt nhiệm vụ giữ gìn an ninh, trật tự và làm nòng cốt trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc tại địa phương.

Hàng năm, Tổ nhân dân tự quản đã tổ chức họp dân để tuyên truyền vận động được 5.130 cuộc với hơn 40.000 lượt người tham gia; cung cấp cho lực lượng Công an cấp xã khoảng 6.300 tin báo, tố giác tội phạm; 3.300 tin có giá trị về an ninh, trật tự; phối hợp giải quyết, hòa giải thành trên 2.300 vụ việc mâu thuẫn, tranh chấp nhỏ trong nội bộ nhân dân, không để hình thành và phát sinh điểm nóng; vận động trên 120 đối tượng có lệnh truy nã ra đầu thú; tham gia, vận động thu gom hàng trăm vũ khí, vật liệu nổ các loại, gồm: 272 súng quân dụng, súng tự chế, trên 1.560 viên đạn các loại.... Hiện Tổ nhân dân tự quản đang phối hợp với các đoàn thể ở cơ sở quản lý, giáo dục 862 đối tượng tại cộng đồng và đã có 537 đối tượng thực sự tiến bộ. Qua đó, hàng năm có trên 150 lượt Tổ trưởng, Tổ phó trực tiếp tham gia truy bắt tội phạm được các cấp khen thưởng, động viên.

Tuy nhiên, qua quá trình thực hiện Quyết định số 209/1999/QĐ.UB tồn tại một số hạn chế, khó khăn sau:

1. Về tổ chức

Quyết định số 209/1999/QĐ-UBND ban hành hành đã 18 năm, quy định về tổ chức của mỗi Tổ nhân dân tự quản từ 10-30 hộ dân/01 tổ không còn phù hợp với tình hình hiện nay do số hộ trong tổ tăng lên (dao động từ 36-86 hộ/tổ), bình quân 44 hộ/tổ.

2. Về tên gọi

Tổ nhân dân tự quản trên địa bàn tỉnh Bình Dương hiện nay đang tồn tại dưới 2 tên gọi khác nhau: Tổ nhân dân tự quản (ở áp) và tổ dân phố (ở phường, thị trấn) nhưng cùng thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức hoạt động giống nhau theo quy định tại Quyết định số 209/1999/QĐ-UB. Nguyên nhân là do ngày 30/7/2001, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Bình Dương có văn bản số 71/CV-MT hướng dẫn thống nhất tên gọi Tổ dân phố ở khu, Tổ nhân dân tự quản ở áp để phân biệt giữa khu ở phường, thị trấn và áp ở xã.

Ngày 31/8/2012, Bộ Nội vụ ban hành Thông tư số 04/2012/TT-BNV hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn và tổ dân phố và tại Điều 2 của Thông tư số 04/2012/TT-BNV quy định như sau:

“1. *Thôn, làng, áp, bản, buôn, bun, phum, sóc,... (gọi chung là thôn); thôn được tổ chức ở xã; dưới xã là thôn.*

2. *Tổ dân phố, khu phố, khóm, tiểu khu,... (gọi chung là tổ dân phố); tổ dân phố được tổ chức ở phường, thị trấn; dưới phường, thị trấn là tổ dân phố.*

3. *Thôn, tổ dân phố không phải là một cấp hành chính mà là tổ chức tự quản của cộng đồng dân cư có chung địa bàn cư trú trong một khu vực ở một xã, phường, thị trấn (xã, phường, thị trấn sau đây gọi chung là cấp xã); noi thực hiện dân chủ trực tiếp và rộng rãi để phát huy các hình thức hoạt động tự quản, tổ chức nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và nhiệm vụ cấp trên giao”.*

Điều 4 Thông tư số 04/2012/TT-BNV quy định:

“1. Mỗi thôn có Trưởng thôn, 01 Phó Trưởng thôn và các tổ chức tự quản khác của thôn. Trường hợp thôn có trên 500 hộ gia đình thì có thể bổ trí thêm 01 Phó Trưởng thôn.

2. Mỗi tổ dân phố có Tổ trưởng, 01 Tổ phó tổ dân phố và các tổ chức tự quản khác của tổ dân phố. Trường hợp tổ dân phố có trên 600 hộ gia đình thì có thể bổ trí thêm 01 Tổ phó tổ dân phố”.

Như vậy, tổ dân phố của tỉnh Bình Dương thực chất là tổ chức tự quản của khu phố, áp; do đó, nếu tiếp tục sử dụng tên gọi “Tổ dân phố” hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Tổ nhân dân tự quản đối với các tổ dân phố thuộc các khu của phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh như từ trước đến nay là không đúng quy định về “tổ dân phố” theo quy định tại Thông tư số 04/2012/TT-BNV.

3. Về kinh phí hoạt động

Quyết định số 209/1999/QĐ.UB không quy định mức chi hỗ trợ đối với Tổ nhân dân tự quản, tại Điểm a Điều 7 Quyết định này chỉ quy định “UBND xã chỉ đạo và hướng dẫn sử dụng quỹ an ninh quốc phòng để chi cho hoạt động của tổ nhân dân tự quản” mà không quy định mức chi hỗ trợ cụ thể. UBND các xã, phường, thị trấn đã sử dụng nguồn quỹ an ninh quốc phòng để chi hỗ trợ hàng tháng cho Tổ trưởng và Tổ phó Tổ nhân dân tự quản nhưng mức hỗ trợ ở các địa phương không thống nhất. Quỹ an ninh quốc phòng được đóng góp theo quy định tại Nghị định số 58/2010/NĐ-CP ngày 01/6/2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Dân quân tự vệ. Ngày 05/01/2016, Chính phủ ban hành Nghị định số 03/2016/NĐ-CP Quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Dân quân tự vệ, có hiệu lực từ ngày 20/02/2016, thay thế Nghị định số 58/2010/NĐ-CP và bãi bỏ việc đóng góp quỹ an ninh quốc phòng. Do đó, hiện nay không có nguồn kinh phí chi hỗ trợ hoạt động của Tổ nhân dân tự quản.

Một số địa phương tự vận dụng và cân đối kinh phí hoạt động hằng tháng của Ban điều hành khu phố, áp và tiền phát triển nông thôn mới của địa phương để chi hỗ trợ cho Tổ trưởng từ 50.000 đồng đến 150.000 đồng/tháng, không chi hỗ trợ đối với Tổ phó; một số địa phương không cân đối được nên không hỗ trợ. Vì vậy mức hỗ trợ đối với Tổ nhân dân tự quản tại các địa phương trên địa bàn toàn tỉnh không thống nhất và có địa phương không hỗ trợ. Hiện tại mô hình Tổ nhân dân tự quản duy trì hoạt động thường xuyên và luôn phát huy tác dụng tốt; hiệu quả hoạt động của Tổ nhân dân tự quản càng ngày càng ý nghĩa hơn và đã góp phần quan trọng, tích cực trong các hoạt động ở cơ sở, đặc biệt là giúp chính quyền cơ sở trong các hoạt động quản lý nhà nước, nhất là quản lý tình hình an ninh trật tự ở địa phương nhưng hiện tại không có nguồn kinh phí chi hỗ trợ đối với Tổ trưởng và Tổ phó Tổ nhân dân tự quản.

Căn cứ quy định tại Nghị định số 06/2014/NĐ-CP ngày 21/01/2014 của Chính phủ về “Biện pháp vận động quần chúng bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội”; Chỉ thị số 04/CT-BCA-V28 ngày 21/4/2014 của Bộ

Trưởng Bộ Công an về tăng cường xây dựng, củng cố nền an ninh nhân dân, thế trận an ninh nhân dân đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới; Chỉ thị số 03/CT-BCA-V28 ngày 03/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Công an về tăng cường công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trong tình hình mới; Thông tư số 23/2012/TT-BCA ngày 27/4/2012 của Bộ Công an quy định về khu dân cư, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, nhà trường đạt tiêu chuẩn về “An ninh, trật tự”; Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 20/7/2017 của HĐND tỉnh Bình Dương về việc giải quyết kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp thứ 3 - HĐND tỉnh khóa IX, trong đó giao Công an tỉnh tham mưu cho HĐND tỉnh giải quyết kiến nghị cử tri liên quan đến Tổ nhân dân tự quản.

Để kịp thời khắc phục những hạn chế, bất cập nêu trên; Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết về chế độ hỗ trợ cho Tổ trưởng, Tổ phó Tổ nhân dân tự quản trên địa bàn tỉnh Bình Dương

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG VĂN BẢN

1. Mục đích

Xây dựng chính sách hỗ trợ cho Tổ trưởng và Tổ phó Tổ nhân dân tự quản để động viên, khuyến khích lực lượng này tích cực tham gia công tác giữ gìn an ninh, trật tự ở địa bàn cơ sở, góp phần quan trọng vào công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trong tình hình mới.

Sau khi HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định về chế độ hỗ trợ đối với Tổ trưởng và Tổ phó Tổ nhân dân tự quản; UBND tỉnh ban hành Quyết định quy định về tên gọi, tổ chức, hoạt động, nhiệm vụ, quyền hạn của Tổ nhân dân tự quản phù hợp với tình hình hiện nay.

2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết

Việc xây dựng Nghị quyết xuất phát từ tình hình thực tiễn đặt ra để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ đảm bảo an ninh, trật tự ở cơ sở trong tình hình mới; xây dựng nền an ninh nhân dân và thế trận an ninh nhân dân vững chắc.

Kế thừa số lượng Tổ nhân dân tự quản hiện có nhưng có quy định bổ sung chính sách hỗ trợ đối với Tổ trưởng và Tổ phó Tổ nhân dân tự quản cho phù hợp tình hình thực tiễn.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG VĂN BẢN

Quá trình xây dựng dự thảo Nghị quyết, cơ quan soạn thảo thực hiện theo đúng quy trình, trình tự, thủ tục quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, cụ thể là:

- Giai đoạn 1: Đề nghị xây dựng Nghị quyết.

UBND tỉnh đã giao cho Công an tỉnh và các Sở ngành có liên quan tiến hành tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện các chính sách hiện hành; xây dựng báo cáo đánh giá tác động của chính sách đối với Tổ nhân dân tự quản trên địa bàn tỉnh Bình Dương. Trên cơ sở xác định những vấn đề bất cập, những nội dung cần xem xét các chế độ chính sách hiện hành đối với Tổ nhân dân tự quản. Cùng với các báo cáo nêu trên, tỉnh đã xây dựng dự thảo đề cương của chính sách mới về chế độ hỗ trợ đối với Tổ nhân dân tự quản. Các báo cáo và dự thảo

đề cương được đăng tải trên cổng thông tin điện tử của tỉnh và gửi các Sở, ngành, UBND cấp huyện cho ý kiến đóng góp. Trên cơ sở góp ý của các cơ quan, đơn vị; cơ quan được giao chủ trì xây dựng văn bản đã hoàn thành các dự thảo gửi đến Sở Tư pháp thẩm định. Sau khi có ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp, các văn bản đã được điều chỉnh, bổ sung theo báo cáo thẩm định để trình UBND tỉnh xem xét. UBND tỉnh đã tổ chức phiên họp và thống nhất trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xây dựng Nghị quyết về chế độ hỗ trợ đối với Tổ nhân dân tự quản trên địa bàn tỉnh Bình Dương mà trực tiếp là Tổ trưởng và Tổ phó Tổ nhân dân tự quản.

- Giai đoạn 2: Soạn thảo, thông qua Nghị quyết

Căn cứ đề nghị của UBND tỉnh Bình Dương tại Tờ trình số 124/TTr-UBND ngày 27/3/2018, Thường trực HĐND có Công văn số 94/HĐND-PC ngày 30/3/2018 chấp thuận xây dựng Nghị quyết quy phạm pháp luật đối với Tổ nhân dân tự quản; UBND tỉnh tiến hành xin ý kiến Thường trực Tỉnh ủy và được Thường trực Tỉnh ủy thống nhất tại Thông báo số 425-TB/TU ngày 12/4/2018 về việc chấp thuận cho Ủy ban nhân dân trình Hội đồng nhân dân tỉnh xây dựng Nghị quyết quy định mức hỗ trợ đối với Tổ nhân dân tự quản trên địa bàn tỉnh Bình Dương với mức hỗ trợ trực tiếp cho Tổ trưởng, Tổ phó Tổ nhân dân tự quản. UBND tỉnh đã giao cho Công an tỉnh chủ trì phối hợp cùng các Sở ngành có liên quan xây dựng dự thảo Nghị quyết và gửi đến các Sở, ngành và UBND cấp huyện cho ý kiến góp ý. Trên cơ sở góp ý của các cơ quan, đơn vị; cơ quan được giao chủ trì xây dựng văn bản đã hoàn thành báo cáo tổng hợp, tiếp thu và giải trình các ý kiến góp ý. Dự thảo Nghị quyết được đăng tải trên cổng thông tin điện tử của tỉnh để các cơ quan, tổ chức, cá nhân đóng góp ý kiến. Toàn bộ hồ sơ dự thảo gồm: dự thảo Nghị quyết; dự thảo Tờ trình và báo cáo tổng hợp tiếp thu, giải trình các ý kiến góp ý được gửi đến Sở Tư pháp thẩm định trước khi UBND tỉnh tổ chức phiên họp để thảo luận, quyết định trình Hội đồng nhân dân tỉnh phê chuẩn.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA VĂN BẢN

1. Bố cục

Dự thảo Nghị quyết quy định trực tiếp chế độ hỗ trợ cho Tổ trưởng, Tổ phó Tổ nhân dân tự quản trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

2. Nội dung cơ bản của văn bản

Quy định nguồn kinh phí và chế độ chi trực tiếp hỗ trợ cho Tổ trưởng, Tổ phó Tổ nhân dân tự quản trên địa bàn tỉnh Bình Dương, cụ thể:

- Tổng kinh phí hỗ trợ hàng tháng đối với Tổ trưởng, Tổ phó dự kiến một năm cho 5.762 Tổ nhân dân tự quản là 31.460.000.000 đồng; trong đó:

+ Kinh phí hỗ trợ một năm đối với Tổ trưởng: 17.977.440.000 đồng (hệ số 0,20 mức lương cơ sở/người/tháng),

+ Kinh phí hỗ trợ một năm đối với Tổ phó: 13.483.080.000 đồng (hệ số 0,15 mức lương cơ sở/người/tháng).

(Có các tài liệu liên quan được đính kèm)

Trên đây là Tờ trình đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đối với Tổ trưởng, Tổ phó Tổ nhân dân tự quản trên địa bàn tỉnh Bình Dương; Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh, TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT.UBND tỉnh;
- Thành viên UBND tỉnh;
- Như trên;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Sở: NV, TP, LĐTB&XH;
- LĐVP (Lg, v), Tg, TH;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Trần Thanh Liêm